

Số: ~~107~~ /2017/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày ~~21~~ tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định chế độ thù lao đối với lãnh đạo chuyên trách
Ban đại diện Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện; Hội Người cao tuổi
cấp xã; Chi hội Người cao tuổi ở thôn, khu phố tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

*Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách tỉnh
Hưng Yên;*

*Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc quy định chế độ thù lao đối với lãnh đạo chuyên trách Ban đại diện Hội
Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện; Hội Người cao tuổi cấp xã; Chi hội Người
cao tuổi ở thôn, khu phố; Báo cáo Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến
thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định chế độ thù lao đối với lãnh đạo chuyên trách Ban đại diện Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện; Hội Người cao tuổi cấp xã; Chi hội Người cao tuổi ở thôn, khu phố như sau:

1. Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh:

a) Trưởng ban: 2,5 mức lương cơ sở;

b) Phó Trưởng ban: 1,5 mức lương cơ sở.

2. Ban đại diện Hội Người cao tuổi cấp huyện:

a) Trưởng ban: 1,5 mức lương cơ sở;

b) Phó Trưởng ban: 1,0 mức lương cơ sở.

3. Hội Người cao tuổi cấp xã:

a) Chủ tịch Hội: 0,9 mức lương cơ sở;

b) Phó Chủ tịch Hội: 0,4 mức lương cơ sở.

4. Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi thôn, khu phố:

a) Thôn, khu phố loại 1: 0,35 mức lương cơ sở;

- b) Thôn, khu phố loại 2: 0,30 mức lương cơ sở;
c) Thôn, khu phố loại 3 và thôn, khu phố có từ 02 chi hội trở lên: 0,25 mức lương cơ sở.

Điều 2. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Chế độ thù lao đối với lãnh đạo Ban đại diện Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện; Hội Người cao tuổi cấp xã; Chi hội Người cao tuổi ở thôn, khu phố được thực hiện theo hệ số mức lương cơ sở do Nhà nước quy định; mức lương cơ sở thay đổi thì chế độ thù lao được điều chỉnh tương ứng.

2. Thời gian thực hiện: Từ 01/9/2017.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Năm 2017, ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho các đơn vị, địa phương; từ năm 2018 được giao trong dự toán của đơn vị, địa phương để thực hiện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 -2021, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL)
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ huyện, TP;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo VP UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Xuân Tuyên